

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37/2022/HS-ST**
Ngày 29 - 4 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VNAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mạc Văn Tuyền

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Ninh - Cán bộ Hội đồng nhân dân huyện Yên Sơn;

2. Ông Hoàng Trung Hiếu - Cán bộ Trung tâm văn hóa - Truyền thông -
Thể thao huyện Yên Sơn.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thuý Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện
Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham
gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2022/TLST-HS, ngày 24 tháng 3 năm 2022
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm
2022 đối với bị cáo:

Nhữ Văn Ch, (tên gọi khác: Nhữ Công Ch), sinh ngày 11/01/1974, tại
huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn A, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới
tính: Nam; quốc tịch: VNam; tôn giáo: Không. Con ông: Nhữ Công H, sinh năm
1946 và con bà Đặng Thị X, sinh năm 1952. Anh, chị em ruột: Có 04 người, bị cáo
là con thứ nhất. Vợ: Lý Thị T, sinh năm 1985 (Đã ly hôn). Con: 01 con sinh năm
2007.

Tiền án: 02 tiền án.

Bản án số: 20/2017/HSST ngày 26/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện
Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản,
(TSTC trị giá 3.800.000đ; chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2018; xong
bản án 20/4/2018).

Bản án số: 46/2019/HSST ngày 26/09/2019 của Tòa án nhân dân huyện
Hàm Yên, xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá TSTC
trên 2.000.000đ; áp dụng đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS- Tái phạm;
nộp xong án phí ngày 26/3/2020; chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/7/2021).

Tiền sự: Không

Nhân Thân:

Bản án số: 62/1993/PTHS ngày 28/12/1993 của TAND tỉnh Tuyên Quang xử phạt 15 tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân.

Bản án số: 37/1995/HSST ngày 05/10/1995 của TAND huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bản án số: 240/2001/HSPT ngày 21/02/2001 của TAND Tối cao tại Hà Nội xử phạt 04 năm 09 tháng tù về các tội Cướp tài sản và Trộm cắp tài sản.

Bản án số: 59/2008/STHS ngày 11/11/2008 của TAND huyện Hàm Yên, xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (*Xong án phí ngày 26/5/2009; xong hình phạt tù ngày 5/5/2011*).

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 142 ngày 17/3/2016 bị Công an huyện Yên Sơn, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy (*nộp phạt xong ngày 22/3/2016*)

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47 ngày 22/12/2016 bị Công an phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15/12/2021, Nhữ Văn Ch, sinh năm 1974, trú tại: Thôn An Lạc 01, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, đi nhờ xe của Trương Văn Việt, trú tại thôn Phai Đá, xã Chiêu Yên, huyện Yên Sơn từ nhà xuống khu vực bến xe khách thành phố Tuyên Quang để tìm mua ma túy về sử dụng (*Vkhông biết Ch đi mua ma túy*). Khi đến bến xe, Ch xuống xe và bảo Vkhoảng 10 phút sau quay lại đón, sau đó Ch một mình đi bộ vào trong bến xe khách gặp một người đàn ông lái xe ôm, khoảng 50 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ, Ch hỏi: “Mày có hàng không để cho tao 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*), ý Ch là hỏi mua Heroin với số tiền là 400.000đ. Người đàn ông bảo Ch đưa tiền, Ch lấy hai tờ tiền mệnh giá 200.000đ từ trong túi quần ra rồi đưa cho người đàn ông trên, người này cầm tiền rồi đưa cho Ch 03 gói nhỏ đều được gói bằng giấy trắng có chữ màu đen, bên trong 03 gói đều chứa chất bột vón cục màu trắng, Ch xác định là heroine. Ch cầm và cất giấu 03 gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ ra cổng bến xe và được Vđón về, đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Vvà Ch về đến thôn An Lạc 1, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn thì bị tổ công tác Công an xã Xuân Vân yêu cầu Vdừng xe kiểm tra, quá trình làm việc Ch tự giác giao nộp cho tổ công tác 03 gói ma túy trên và khai nhận đó là heroine mua về để sử dụng. Kiểm tra đối với Vkhông phát hiện có gì liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ch và niêm phong số ma túy thu giữ và chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nhữ Văn Ch kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. Ch công nhận kết quả trên là đúng vì

ngày 15/12/2021 đã mua và sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức tiêm trích vào cơ thể.

Xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Trương Văn Vết quả âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể Việt.

Kết luận giám định số: 13/GĐKTHS ngày 19/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,280gam (*không phải hai tám mươi gam*).

Cáo trạng số 29/CT-VKSYS, ngày 22/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nhữ Văn Ch về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nhữ Văn Ch theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nhữ Văn Ch (tên gọi khác: Nhữ Công Ch) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nhữ Văn Ch (tên gọi khác: Nhữ Công Ch) từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/12/2021).

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,230gam Heroin (*được niêm phong trong phong bì, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của giáp lai của Phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang*).

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nhữ

Văn Ch đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 15/12/2021, tại khu vực thôn An Lạc 01, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang: Nhữ Văn Ch có hành vi tàng trữ trái phép 0,280g (*không thấy hai tám mươi gam*) Heroin, số thứ tự 9 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, của Chính phủ, với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Nhữ Văn Ch về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội.

[3] *Xét về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo*: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bị cáo đã hai lần bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm Ch.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy rằng quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo để quyết định mức án cho phù hợp.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo không có tài sản gì có giá trị và phạm tội không vì mục đích vụ lợi, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng*: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 03 gói nhỏ đều được gói bằng giấy trắng có chữ màu đen bên trong có chứa 0,280gam (*Không thấy hai một không gam*) Heroine. Trong đó, số Heroine được lấy mẫu để giám định là 0,05gam, số còn lại có khối lượng là 0,230gam Heroin. Thấy rằng chất ma túy thu giữ là vật chứng của vụ án, đồng thời chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nhữ Văn Ch vào ngày 15/12/2021, ngày 20/12/2021, Công an huyện Yên Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 273/QĐ-XPHC, xử phạt bằng hình thức: Cảnh cáo, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Đối với 02 người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào ngày 15/12/2021,

tại khu vực bến xe khách thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không có căn cứ xem xét, xử lý, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với Trương Văn V là người cho Ch đi nhờ xe, quá trình điều tra xác định V không biết Ch đi mua ma túy và cất giấu ma túy trong người, nên không có căn cứ xem xét, xử lý, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nhữ Văn Ch (tên gọi khác: Nhữ Công Ch) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nhữ Văn Ch (tên gọi khác: Nhữ Công Ch) 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/12/2021).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,230gam Heroin (*được niêm phong trong phong bì, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của giáp lai của Phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang*).

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 24/3/2022.

3. Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS nhân dân tỉnh TQ;
- VKS nhân dân huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạc Văn Tuyền

